

BÁO CÁO

Tình hình triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng an ninh 5 năm 2011-2015 và nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016-2020 của thành phố Vũng Tàu

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 27/8/2014 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày 20/8/2010 của Đại hội Đảng bộ thành phố Vũng Tàu lần thứ V nhiệm kỳ 2010-2015; Căn cứ Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 18/04/2012 việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011-20015 của thành phố Vũng Tàu; UBND thành phố Vũng Tàu đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2011-2015 và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016-2020 như sau:

Phần thứ nhất:

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2011-2015

A. Những kết quả đạt được:

I. Lĩnh vực kinh tế:

Thành phố Vũng Tàu bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 5 năm (giai đoạn 2011-2015) trong bối cảnh kinh tế đất nước gặp rất nhiều khó khăn; song nhìn chung kinh tế vẫn duy trì tăng trưởng ổn định. Tuy không cao bằng các năm trước nhưng so với toàn Tỉnh vẫn đạt mức khá.

Giá trị tăng thêm trên địa bàn không tính dầu khí tăng thêm bình quân 13% (kế hoạch đề ra là 18%).

Thu nhập bình quân đầu người không tính dầu khí năm 2015 ước đạt 5.221 USD/người/năm (kế hoạch đề ra 10.600 USD/người/năm). Nguyên nhân đạt thấp là do tính lại GDP theo Thông tư số 02/2012/TT-BKHĐT ngày 4/4/2012 của Bộ kế hoạch và Đầu tư.

Cơ cấu kinh tế Thành phố quản lý trong giai đoạn 2011-2015 là Thương mại, dịch vụ - Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp – Hải sản. Với tỷ trọng tương ứng là Dịch vụ 72,73%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 17,27%; Hải sản 10,0%. Cơ bản phù hợp theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cũng như kế hoạch Thành phố đã đề ra.

1. Ngành Thương mại dịch vụ:

Doanh thu ngành Thương mại - dịch vụ trong 5 năm qua đạt tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 27% (kế hoạch đề ra 32%); năm 2011 đạt

42.000 tỷ đồng, năm 2013 đạt 70.000 tỷ đồng. Dự kiến đến 2015 đạt khoảng 110.400 tỷ đồng;

- Thương mại: Doanh thu năm 2011 đạt 33.000 tỷ đồng, năm 2013 đạt 54.800 tỷ đồng, dự kiến đến 2015 đạt khoảng 86.000 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 27% (kế hoạch đề ra 33%).

- Dịch vụ: Doanh thu năm 2011 đạt 9.000 tỷ đồng, năm 2013 đạt 15.200 tỷ đồng, dự kiến đến 2015 đạt khoảng 24.400 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 28% (kế hoạch đề ra 32 %).

Nhằm tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh được ổn định, đảm bảo an toàn trong lĩnh vực phòng chống cháy nổ; Thành phố đã quan tâm đầu tư ngân sách trên 20 tỷ đồng để cải tạo, nâng cấp các chợ: chợ Rạch Dừa, chợ Thắng Nhất, chợ Bến Đình, chợ phường 1. Riêng chợ Long Sơn có tổng mức đầu tư 37,27 tỷ đồng; hiện Ban Quản lý dự án Hạ tầng đã đấu thầu thi công, phân đấu hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2015. Thực hiện chủ trương xã hội hóa, 5 năm qua trên địa bàn Thành phố đã các doanh nghiệp đã đầu tư mới 04 siêu thị (Lotte Mart, MetroCash & Carry, Co.op Mart Vũng Tàu 1 và Co.op Mart Vũng Tàu 2; xây mới 01 trung tâm thương mại (Lam Sơn Square) và 03 chợ (chợ Du lịch, chợ Phường 8, chợ mới phường 11); đang triển khai đầu tư chợ Phường 7, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

- Dịch vụ du lịch trong 5 năm qua đã có những bước chuyển biến tích cực. Hạ tầng kết cấu ngành du lịch từng bước được xây dựng đồng bộ, thu hút được nhiều dự án đầu tư; nhiều khách sạn nhà hàng đạt tiêu chuẩn quốc tế được xây dựng, bước đầu đã hình thành những khu vui chơi giải trí mới trên địa bàn. Tuy nhiên, các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách trong lĩnh vực du lịch triển khai chậm. Nguyên nhân do gặp khó khăn trong công tác đền bồi thường phóng mặt bằng, do khủng hoảng tài chính toàn cầu. Để hướng đến môi trường du lịch thân thiện, ấn tượng, Thành phố đã triển khai đề án củng cố và phát triển khu du lịch bãi Sau thành phố Vũng Tàu đến năm 2020.

Với việc triển khai quyết liệt, liên tục bằng nhiều biện pháp như tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn tại các địa điểm du lịch; niêm yết giá và kinh doanh theo giá niêm yết; công khai các cơ sở dịch vụ kinh doanh tùy tiện nâng giá; sắp xếp lại buôn bán hàng rong... góp phần tạo an tâm cho du khách đến Vũng Tàu. Lượng khách đến Thành phố tăng bình quân hàng năm khoảng 6% (năm 2011 thu hút 3,873 triệu lượt khách, khách quốc tế 148 nghìn lượt; năm 2015 ước 5,3 triệu lượt khách, khách quốc tế 300 nghìn lượt). Doanh thu năm 2011 đạt 2.500 tỷ đồng, năm 2013 đạt 4.300 tỷ đồng, ước năm 2015 đạt khoảng 6.900 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt khoảng ước đạt 29% (kế hoạch 33%).

Dịch vụ vận tải luôn được các doanh nghiệp đầu tư đổi mới phương tiện, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa trên địa bàn.

Các loại hình dịch vụ khác như dịch vụ Ngân hàng, dịch vụ hậu cần nghề cá, dịch vụ bưu chính viễn thông, dịch vụ cung ứng ngành dầu khí... luôn duy trì tốc độ tăng trưởng khá, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

2. Ngành Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp:

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - TTCN duy trì ở mức tăng trưởng khá, đạt bình quân hàng năm khoảng 27% (kế hoạch đề ra tăng bình quân 34% năm). Năm 2011 đạt 5.790 tỷ đồng, năm 2013 đạt 9.500 tỷ đồng; ước năm 2015 đạt 14.900 tỷ đồng.

Để duy trì tốc độ tăng trưởng của ngành, Thành phố đã tuyên truyền, khuyến khích vận động các cơ sở đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm. Về cơ bản, sản phẩm đã được thị trường chấp nhận. Tình trạng ô nhiễm môi trường đã được cải thiện đáng kể. Công tác khuyến công cũng được quan tâm thực hiện, hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển giao công nghệ, tham quan học tập các điển hình tiên tiến, tham gia các Hội chợ hàng công nghiệp, bình xét sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Về đầu tư xây dựng cụm công nghiệp Phước Thắng; Khu công nghiệp chế biến hải sản Gò Ông Sầm phục vụ cho việc di dời các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm cao vào các khu tập trung luôn được Thành phố quan tâm triển khai. Theo Nghị quyết Đảng bộ cần đẩy nhanh việc xây dựng cụm công nghiệp – TTCN Phước Thắng để di dời các cơ sở sản xuất TTCN ra khỏi nội thị trước năm 2015. Tuy nhiên, do Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu gặp khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và nguồn tài chính nên dự án không được triển khai. Ngày 17/9/2013, UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định số 2112/QĐ-UBND thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư để bàn giao cho Thành phố thực hiện. Hiện Thành phố đang triển khai các bước công việc có liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng. Như vậy, khả năng di dời các cơ sở sản xuất TTCN ra khỏi trung tâm thành phố Vũng Tàu trước năm 2015 là không thể thực hiện được.

3. Về ngành Nông – Lâm – Ngư nghiệp – Thủy lợi:

Sản lượng khai thác hải sản của Thành phố có tốc độ bình quân 3% (Năm 2011 đạt 160.000 tấn, năm 2013 đạt 164.300 tấn, ước năm 2015 đạt 180.000 tấn); kế hoạch đề ra tăng bình quân 3%. Giá trị sản xuất ngành khai thác hải sản năm 2011 đạt 2.850 tỷ đồng, năm 2013 đạt 4.050 tỷ đồng, năm 2015 ước đạt 5.300 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 17%.

Trong bối cảnh giá xăng dầu liên tục tăng, giảm thất thường nguồn hải sản đã có phần suy giảm; để duy trì tốc độ tăng trưởng, Thành phố đã phối hợp với các Sở ngành, trung tâm khuyến ngư tuyên truyền, phổ biến, khuyến

khích ngư dân đổi mới trang thiết bị đánh bắt, áp dụng công nghệ trong quy trình bảo quản sản phẩm khai thác. Trong những năm qua, đã vận động ngư dân thành lập 38 Tổ đội đoàn kết đánh bắt hải sản, phát triển đội tàu dịch vụ thu mua sản phẩm khai thác trên biển, cung cấp nguyên nhiên vật liệu; đóng mới, cải hoán nâng cấp công suất tàu để đánh bắt xa bờ.

Về nuôi trồng thủy sản Thành phố đã rà soát lại toàn bộ quy hoạch nuôi trồng thủy sản; điều chỉnh cho phù hợp với mật độ nuôi trồng cũng như sự phát triển của khu vực được quy hoạch trên sông Chà Và và xã Long Sơn; chủ động phối hợp với các Sở ban ngành thành lập các đoàn khảo sát đánh giá tác động môi trường, ngăn ngừa tình trạng khai thác cát và xả nước thải ra sông Chà Và, nhằm hạn chế giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường nước gây ra. Giá trị sản lượng nuôi trồng thủy sản năm 2011 đạt 3.300 tấn, năm 2015 ước đạt 3.500 tấn.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, để tăng cường môi trường xanh, sạch phục vụ cho du lịch cũng như môi trường sinh thái biển; Thành phố đã triển khai các bước công việc liên quan đến dự án Trồng rừng ngập mặn cảnh quan Phước Cơ phường 12; lập dự án cải tạo nâng cao chất lượng rừng tại Núi Lớn, Núi Nhỏ thành phố Vũng Tàu. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; xử lý kịp thời tình trạng lấn chiếm đất rừng, chặt phá rừng, không để hiện tượng cháy rừng xảy ra.

Công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn luôn được quan tâm thực hiện; Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020; đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; thường xuyên kiểm tra, ứng cứu kịp thời khi bão lụt xảy ra. Thường xuyên triển khai duy tu hệ thống đê điều, nạo vét kênh mương khơi thông dòng chảy, hạn chế thấp nhất tình trạng ngập nước kéo dài trong các khu dân cư.

4. Về thu ngân sách:

Thu ngân sách: Để hoàn thành được kế hoạch Tỉnh giao, hàng năm Thành phố đã chỉ đạo ngành thuế, phối hợp đồng bộ với các Phòng Ban, UBND các phường xã đề xuất các giải pháp chống gian lận thuế, nợ đọng thuế, duy trì và nuôi dưỡng nguồn thu. Hàng năm đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu thuế. Tổng thu thuế trong 5 năm đạt khoảng 15.828 tỷ đồng; năm 2011 thu 3.077 tỷ đồng, năm 2013 thu 3.184 tỷ đồng, dự kiến năm 2015 đạt 3.400 tỷ đồng.

Về chi ngân sách: Hàng năm căn cứ dự toán chi ngân sách Tỉnh giao, căn cứ các nhiệm vụ của từng đơn vị, Thành phố cân đối ngân sách một cách hợp lý, đúng quy định đảm bảo chi tiết kiệm, đúng mục đích và kịp thời. Tổng chi ngân sách trong 5 năm 2011-2015 ước khoảng 6.394 tỷ đồng. Tập

trung tâm chỉ đầu tư kiến thiết thị chính đáp ứng tiêu chí của đô thị loại I; “*xanh, sạch, đẹp, văn minh, thân thiện, ấn tượng*”, ngày càng có vị trí quan trọng đối với Tỉnh, trở thành đô thị cấp Vùng, là trung tâm kinh tế biển, vùng trọng điểm phía Nam như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Vũng Tàu lần thứ V đã đề ra.

II. Về xây dựng cơ bản:

1. Về đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách:

Đối với dự án FDI: Tính đến 30/9/2014, trên địa bàn thành phố Vũng Tàu có tổng cộng 86 dự án do các doanh nghiệp nước ngoài tham gia đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là 10.219,5 triệu USD, số vốn đăng ký chuyển sang vốn thực hiện tính đến hết năm 2014 ước 389,31 triệu USD, đạt khoảng 3,8% vốn đăng ký. Riêng giai đoạn từ năm 2011 đến nay, Thành phố đã thu hút mới được 15 dự án, vốn đăng ký 3.925 triệu USD, chủ yếu tập trung vào dự án hóa dầu Long Sơn, Trung tâm Thương mại Lotte Vũng Tàu. Cũng trong giai đoạn này, UBND Tỉnh đã thu hồi 06 dự án, vốn đăng ký 1.332,5 triệu USD; nguyên nhân là do khủng hoảng tài chính toàn cầu, nhiều chủ đầu tư năng lực tài chính yếu kém không triển khai như đã cam kết trong giấy phép đầu tư; một số dự án chuyển về thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với dự án đầu tư trong nước: Theo thống kê, đến nay đã có 71 dự án do các doanh nghiệp trong nước đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư; với vốn đăng ký hơn 42.528 tỷ đồng (không tính các dự án thuộc đối nhóm không phải cấp Giấy CNĐT); lũy kế đến hết năm 2014 các dự án chuyển vốn đăng ký sang vốn thực hiện khoảng 14.000 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 33%. Trong giai đoạn 2011 đến nay, do thị trường bất động sản đóng băng, kinh tế thế giới khủng hoảng nên đã tác động đến các doanh nghiệp trong nước; hầu hết các dự án đăng ký mới đều có quy mô vốn nhỏ, tập trung chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn. Trong thời gian cuối năm 2013 và đầu năm 2014, UBND Tỉnh đã thu hồi 7 dự án, hầu hết các dự án tập trung nhóm dự án bất động sản. Nguyên nhân là các chủ đầu tư không thỏa thuận được với các hộ dân có đất trong phạm vi dự án; khi lựa chọn nhà đầu tư, chưa xem xét và đánh giá đúng về khả năng tài chính của doanh nghiệp, hầu hết các chủ đầu tư sau khi được Tỉnh chấp thuận do tiềm lực tài chính yếu nên không triển khai đúng tiến độ.

2. Đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách: Năm năm qua, được sự quan tâm đầu tư của UBND Tỉnh, các Sở ban ngành, cùng với nguồn ngân sách của Thành phố, trên địa bàn đã được đầu tư khoảng 7.000 tỷ đồng (trong đó ngân sách Thành phố khoảng 1.500 tỷ đồng). Với nguồn vốn trên đã đầu tư xây dựng mới 21 trường học (hiện đang triển khai thi công 06 công trình), 22 đường giao thông; cải tạo nâng cấp khoảng trên 65 km đường hẻm; xây dựng, cải tạo 25 trụ sở làm việc và trụ sở khu phố; lắp điện chiếu sáng cho khoảng 72 km đường; xây dựng 03 trạm y tế, 01 trung tâm văn hóa học tập cộng đồng; cải tạo 122.000 m² vỉa hè và nhiều hoa viên, công viên mới được đầu tư xây dựng.

Dự án khu Trung tâm hành chính chính trị thành phố Vũng Tàu, có quy mô diện tích 90.394,7m² tại phường 11, được Tỉnh cho phép chia tách thành 03 dự án độc lập gồm: Bồi thường GPMB trung tâm hành chính; Hạ tầng kỹ thuật trung tâm hành chính; Xây dựng trung tâm hành chính, nhưng đến nay tiến độ triển khai quá chậm. Nguyên nhân chủ yếu vướng mắc trong công tác đền bù GPMB. Một số dự án trong điểm như: Quảng trường, Trụ sở các đoàn nghệ thuật, rạp xiếc thành phố Vũng Tàu; Thư viện; sân vận động; nhà tang lễ, mới chỉ hoàn thành công việc thỏa thuận địa điểm; tiến độ không đạt như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã đề ra.

Về chỉ tiêu xây dựng trên địa bàn mỗi phường đều có trường Mầm non, trường Tiểu học và trường THCS, Thành phố xác định đây là nhiệm vụ rất khó khăn vì quỹ đất tại một số phường thuộc khu trung tâm rất hạn hẹp, nhất là địa bàn phường 2 và phường Nguyễn An Ninh. Để tháo gỡ vướng mắc khó khăn, thiếu hụt quỹ đất Thành phố đã rà soát lại toàn bộ các trụ sở cũ của các sở khi chuyển về Bà Rịa để kiến nghị Tỉnh chuyển giao cho thành phố sử dụng; đẩy nhanh quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực dân cư đường Bình Giã, Nguyễn An Ninh trong đó có quy hoạch địa điểm xây dựng các trường học.

Đối với các công trình trạm y tế, trung tâm văn hóa học tập cộng đồng luôn được Thành phố quan tâm đầu tư. Hiện nay, Thành phố còn 04 phường chưa có trạm y tế (phường 2, phường 9, phường 10, Nguyễn An Ninh) các công trình này đã bố trí trong kế hoạch, chủ đầu tư đang hoàn thành thủ tục để đầu tư xây dựng năm 2014, năm 2015. Riêng đối với trung tâm văn hóa học tập cộng đồng của 03 phường (phường Nguyễn An Ninh, phường Thắng Nhất, phường 12) đến nay đang triển khai công tác đền bù giải phóng mặt bằng, các dự án này cũng đang gặp nhiều khó khăn, do đó Thành phố sẽ không hoàn thành chỉ tiêu này vào trước năm 2015.

Về kế hoạch đầu tư cải tạo nâng cấp các tuyến đường hẻm: Theo thống kê Thành phố có trên 1200 con hẻm. Đến nay, đã có trên 95% các tuyến đường hẻm được cải tạo nâng cấp đồng bộ gồm mặt đường, hệ thống thoát nước, 100% hẻm đã có điện chiếu sáng. Dự kiến đến hết năm 2015, Thành phố sẽ cơ bản hoàn thành chương trình cải tạo nâng cấp đường hẻm như Nghị Quyết Đảng bộ đề ra.

Đối với các công trình đầu tư một số lĩnh vực khác như y tế; trụ sở khu phố; trung tâm văn hóa học tập cộng đồng; tuy đã có nhiều cố gắng, nhưng do thiếu quỹ đất, nên nhiều khả năng Thành phố sẽ không hoàn thành như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đề ra.

III. Về công tác quy hoạch và quản lý đô thị:

1. Công tác quy hoạch:

Thành phố đã phối hợp với Sở Xây dựng hoàn thành đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu 1/2000 Khu núi Lớn, núi Nhỏ; Gò Găng Long Sơn vào năm 2013; đến nay trừ khu vực Bắc Phước Thắng thì trên địa bàn thành phố Vũng Tàu đã phủ kín quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000. Dự kiến đến hết năm 2015 sẽ hoàn thành việc phủ kín quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000. Do các

quy hoạch 1/2000 đã được phê duyệt đã lâu, UBND Tỉnh đã đồng ý chủ trương điều chỉnh các quy hoạch này, hiện Thành phố đang triển khai song song với việc điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Vũng Tàu. Giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2014, Thành phố đã phê duyệt 98 đồ án quy hoạch chi tiết 1/500. Trong quá trình triển khai lập quy hoạch chi tiết, Thành phố luôn bám sát quy hoạch chung thành phố Vũng Tàu đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 235/2005/QĐ-TTg ngày 26/9/2005.

Để đảm bảo công tác quản lý kiến trúc đô thị theo đô thị hiện đại; UBND thành phố Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 03/2004/QĐ-UBND về Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị thành phố Vũng Tàu. Ngay sau khi Quyết định có hiệu lực, về quản lý quy hoạch kiến trúc đã được kiểm soát, từng bước đi vào nề nếp.

Công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp phép xây dựng trong thời gian qua được thực hiện theo tiêu chuẩn Iso 9001-2008, công khai các thủ tục hành chính và quy trình, thời gian giải quyết thủ tục cấp phép. Về cơ bản trong thời gian qua có tới trên 90% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước và đúng thời hạn quy định.

2. Trong lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường: Thành phố đã triển khai hoàn thành lập Quy hoạch sử dụng đất thành phố Vũng Tàu đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Rà soát quỹ đất công trụ sở của các Sở Ban ngành chuyển về thành phố Bà Rịa để kiến nghị giao cho thành phố Vũng Tàu đầu tư xây dựng các công trình công cộng, trên cơ sở ưu tiên cho các trường học. Tăng cường công tác kiểm tra về môi trường; từng bước khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư; đến nay về cơ bản đã khắc phục tình trạng xả nước thải chưa qua xử lý ra hệ thống thoát nước chung của Thành phố.

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng được các cấp chính quyền Thành phố quan tâm thực hiện. Tính đến 30/9/2013 tổng diện tích đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 6.545,2 ha, đạt tỷ lệ 89,5%. Dự kiến đến cuối năm 2015, về cơ bản sẽ hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉ còn lại một số hộ do có sự tranh chấp hoặc hồ sơ về đất đai thiếu thủ tục pháp lý.

Bên cạnh việc triển khai phối hợp với các Sở Ban ngành và các chủ đầu tư hoàn thành thủ tục về đo đạc, cắm mốc bản giao mặt bằng, phê duyệt quy hoạch chi tiết cho các dự án; Thành phố đã rà soát các dự án đầu tư ngoài ngân sách chậm triển khai, đề kiến nghị Tỉnh thu hồi. Đối với các dự án đã thu hồi, Thành phố đã công khai cho nhân dân biết để người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật đất đai, triển khai xây dựng theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Tuy nhiên, hiện vẫn còn nhiều dự án kéo dài nhưng vẫn chưa thu hồi, gây bức xúc cho người dân có đất trong khu vực dự án.

Về lĩnh vực đền bù giải tỏa: Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 89 dự án với tổng diện tích đất thu hồi là 2.627 ha với 10.578 hộ dân. Để giảm thiểu những khiếu kiện, cản trở trong công tác bồi

thường giải phóng mặt bằng; Thành phố đã chủ động khảo sát giá đất 51 dự án đề nghị Tỉnh phê duyệt làm cơ sở cho áp giá đền bù; tổ chức đối thoại với các hộ dân khi có yêu cầu; kiến nghị Tỉnh đề xuất Chính phủ đồng ý về nguyên tắc việc thực hiện hỗ trợ 50% giá đất ở đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi không được công nhận là đất ở. Tuy nhiên do chính sách liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng thay đổi, hồ sơ đất đai nhà cửa không có đủ cơ sở pháp lý nên hầu hết các dự án đều chậm tiến độ.

3. Công tác quản lý theo quy hoạch:

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/10/2011 của Thành ủy về tăng cường lãnh đạo ngăn chặn, xử lý các vi phạm trên lĩnh vực quản lý đất đai và xây dựng trên địa bàn thành phố Vũng Tàu; UBND Thành phố đã triển khai các giải pháp; tăng cường về nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất cho đội Trật tự đô thị; huy động các hệ thống chính trị từ Thành phố xuống phường, xã vào cuộc. Bước đầu đã lập lại trật tự kỷ cương trong xây dựng, nhất là khu vực các phường trung tâm của Thành phố. Tuy nhiên, một số phường như phường Nguyễn An Ninh, phường 10, phường 11, phường 12 chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các Phòng Ban với chính quyền cơ sở nên vẫn còn tình trạng xây dựng trái phép, xây dựng không phép xảy ra.

Công tác chỉnh trang đường phố được thành phố Vũng Tàu quan tâm đầu tư đúng mức; có sự phối hợp đồng bộ giữa các đơn vị có liên quan nhất là các công trình ngầm đối với các dự án cải tạo nâng cấp vỉa hè. Hệ thống thoát nước được đầu tư xây dựng mới theo hướng đô thị hiện đại, các hố ga ngăn mùi được lắp đặt đảm bảo không còn tình trạng ngập nước trong mùa mưa; khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tồn tại trong nhiều năm qua.

Các tuyến đường (kể cả đường hẻm) đều có điện chiếu sáng, đảm bảo đủ ánh sáng về đêm trong việc đi lại cũng như giữ gìn trật tự an ninh. Nhiều đường phố đã được đầu tư lắp đặt hệ thống camera ghi hình; các nút giao đường phố đều có đèn tín hiệu giao thông. Các tuyến đường chính (đường du lịch) đều có các tuyến xe buýt chạy qua, đáp ứng được nhu cầu đi lại của nhân dân. Hệ thống cây xanh, công viên, hoa viên luôn được duy trì chăm sóc thường xuyên. Công tác vệ sinh bãi biển, đường phố được tăng cường, đảm bảo đường phố luôn khang trang sạch, xanh và sáng.

Thành phố đã tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh; xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Vì vậy, tình trạng ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư do các cơ sở chế biến hải sản, sản xuất tiểu thủ công nghiệp đã được kiểm soát. Công tác thu gom rác theo mô hình xã hội hóa được triển khai rộng khắp các phường, xã; đến nay trên toàn Thành phố đã có trên 95% số hộ đăng ký đổ rác. Việc xử lý vận chuyển rác trong ngày được triển khai nhanh chóng, không để tồn đọng, nhất là vào dịp lễ tết.

IV. Về văn hóa – xã hội:

1. Về công tác văn hóa, thể thao:

Công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là phương tiện truyền thanh không đây đạt hiệu quả tốt. Thành phố đã kịp thời đưa tin phản ánh những gương người tốt, việc tốt góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” được phát động thi đua rộng khắp trên địa bàn. Đến năm 2013, Thành phố có 11/17 phường, xã đã có trụ sở Trung tâm Văn hóa học tập cộng đồng; hiện đang rà soát tìm vị trí đất để triển khai xây dựng các trung tâm văn hóa học tập cộng đồng của các phường: phường 1, 3, Nguyễn An ninh, Thắng Nhất, 10, 12. Toàn Thành phố có 8/17 phường đạt tiêu chuẩn phường văn hóa (phường 1, 2, 4, 7, 8, 9, Thắng Tam, Rạch Dừa); 110/122 khu phố được công nhận khu phố văn hóa; trên 96% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Mức hưởng thụ văn hóa năm 2010 là 37,5 lần/người-năm, năm 2013 là 41,5 lần/người -năm.

Đẩy mạnh công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hoá. Chấn chỉnh công tác đảm bảo an ninh trật tự tại các danh lam, thắng cảnh. Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức thành công các sự kiện đại hội trong nước, quốc tế diễn ra tại Vũng Tàu. Hàng năm duy trì tổ chức tốt hoạt động lễ hội truyền thống Nghinh Ông, Đình thần Thắng Tam, ngày Giỗ Tổ và các ngày Lễ 30/4 mừng 1/5, Lễ 2/9, Tết Dương lịch, Tết Âm lịch thu hút được nhiều người dân cũng như du khách tham dự.

2. Về công tác giáo dục và đào tạo:

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, những năm qua, ngành giáo dục thành phố tập trung chỉ đạo công tác chủ nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động Đoàn, Đội, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động văn nghệ thể dục – thể thao; giáo dục truyền thống, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục pháp luật được tổ chức đều khắp trong năm học, theo chủ điểm từng tháng, góp phần giáo dục đạo đức, nhân cách lối sống cho học sinh; tạo không khí vui tươi, phấn khởi thu hút học sinh gần bó trường lớp, say mê học hỏi. Triển khai các giải pháp phụ đạo học sinh yếu kém, quan tâm bồi dưỡng nâng cao kiến thức học sinh giỏi; đổi mới phương pháp giảng dạy, thu hẹp khoảng cách các trường học trên địa bàn. Triển khai thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; Đề án Quy hoạch phát triển giáo dục – đào tạo thành phố Vũng Tàu giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến năm 2020.

Nhờ tập trung cho việc nâng cao chất lượng toàn diện; kết quả trong những năm qua, chất lượng giáo dục Thành phố luôn duy trì và giữ vững vị trí đầu toàn Tỉnh. Tỷ lệ trẻ mầm non đạt kênh A về thể lực ở độ tuổi đạt 98%; cân đối giữa cân nặng và chiều cao đạt tỷ lệ 87%; tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp phổ thông THCS trên 99,35%; tốt nghiệp THPT trên 99,93%. Chất lượng giáo dục mũi nhọn luôn dẫn đầu trong

toàn Tỉnh; phát hiện và bồi dưỡng nhiều học sinh năng khiếu đại diện cho Tỉnh đi thi cấp khu vực và Quốc gia.

Tính đến năm 2014 tỷ lệ huy động học sinh ra lớp cấp tiểu học đạt 99,8 %, cấp THCS 96,6% (Chỉ tiêu đến năm 2015 huy động ra lớp đúng độ tuổi tiểu học 96,6%). Năm 2013, thành phố Vũng Tàu tiếp tục được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục bậc tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở. Riêng phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi được công nhận trong năm 2013 (trước 2 năm so với kế hoạch đề ra). Hiện Thành phố có 19/87 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 21,8% (Nghị quyết Đảng bộ Tỉnh, Thành phố đến năm 2015 thành phố Vũng Tàu có thêm từ 10 đến 15% trường công nhận chuẩn quốc gia). Tỷ lệ huy động các cháu vào nhà trẻ trong độ tuổi đạt tỷ lệ 25%, vào mẫu giáo đạt tỷ lệ 85%.

Đề có đủ cơ sở về phòng học, trong giai đoạn 2011-2015, Thành phố đã được đầu tư xây dựng mới 13 trường học (02 trường PTTH, 02 trường THCS, 05 trường TH, 04 trường mầm non) với kinh phí khoảng 680 tỷ đồng. Ngoài ra, Thành phố đã đầu tư trên 200 tỷ đồng để sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, nhằm tạo cảnh quan cho các trường học xanh, sạch, đẹp và thân thiện.

3. Về công tác y tế:

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống dịch bệnh; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; vận động nhân dân ăn uống, sinh hoạt hợp vệ sinh; tăng cường công tác quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm, thường xuyên tổ chức công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm. Chủ động, thường xuyên phối hợp tốt với các Sở ngành làm tốt công tác y tế dự phòng, tiêm chủng mở rộng; phát hiện và kịp thời dập tắt các dịch bệnh như bệnh tay chân miệng và sốt xuất huyết nên đã hạn chế thấp nhất trường hợp tử vong. Tiếp tục quan tâm xây dựng, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, 100% trạm y tế phường, xã của Thành phố có y bác sỹ, có mạng lưới cộng tác viên y tế thôn ấp, nhân viên sức khỏe cộng đồng.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân đã có nhiều chuyển biến tích cực; thái độ phục vụ và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế được nâng lên; các cơ sở y tế đã từng bước được đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh. Đến cuối năm 2013, Thành phố có 12/17 phường, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế; có 180 cơ sở hành nghề y được tư nhân, 92 cơ sở y dược học cổ truyền, 142 nhà thuốc, quầy thuốc tham gia phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Hiện đang triển khai xây dựng cải tạo 4 trạm y tế, xây dựng mới Bệnh viện đa khoa Vũng Tàu 350 giường bệnh.

Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đủ mũi hàng năm đạt trên 98%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 9,3% năm 2011 xuống còn 5% năm 2015.

4. Về công tác xã hội:

Thành phố luôn đảm bảo thực hiện tốt các chế độ chính sách và chăm sóc, thăm hỏi thường xuyên 8.500 đối tượng người có công với Cách mạng,

gia đình Thương binh, liệt sĩ; quan tâm thực hiện các chế độ đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức nhiều đợt quyên góp gây quỹ cho trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa, người tàn tật và giúp đỡ người nghèo. Đã triển khai thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em, đến nay đã có 100 phường, xã đạt tiêu chuẩn (Nghị quyết Đại hội Đảng: 90%); Triển khai mô hình nhà an toàn cho trẻ em tại các phường xã, kết quả đã có 93,8 số hộ đạt gọi nhà an toàn; triển khai mô hình cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng HIV/AIDS tại gia đình, tại cộng đồng 3 phường; mô hình cung cấp hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em tại 02 phường.

Chú trọng công tác đào tạo, dạy nghề và giới thiệu việc làm cho người lao động. Thành phố đã liên kết với các cơ sở dạy nghề đào tạo nghề cho lao động nông thôn và giải quyết việc làm cho các lao động có nhu cầu làm việc. Trong 5 năm đã giải quyết việc làm cho khoảng 48.380 lao động, trong đó số lao động được giải quyết việc làm mới khoảng 26.970 lao động; số lao động nông thôn được đào tạo nghề 1.242 người.

Đẩy mạnh công tác giảm hộ nghèo; đoàn thể đã phối hợp thực hiện tốt công tác giúp đỡ hỗ trợ các hộ giảm nghèo. Đến nay, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn tỉnh còn 0,58%; tỷ lệ nghèo theo chuẩn quốc gia còn 0,2% (Nghị quyết Đại hội Đảng đề ra là đưa hộ nghèo xuống dưới 1% vào năm 2015). Nếu không tính đối tượng bảo trợ xã hội: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn tỉnh: 0,04%; không còn hộ nghèo theo chuẩn quốc gia.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cảm hóa người phạm tội, người nghiện ma túy, người mại dâm hoàn lương. Tổ chức tốt công tác điều trị thay thế bằng chất methadone cho người nghiện ma túy. Tăng cường kiểm tra, xử lý triệt phá các tụ điểm mại dâm, nghiện hút ma túy và cờ bạc trên địa bàn.

5. Công tác tư pháp, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình và chất lượng ngày càng cao. Tổ chức tuyên truyền kịp thời rộng rãi trong cán bộ công chức và nhân dân về nội dung các Văn bản pháp luật của nhà nước ban hành. Giải quyết kịp thời đúng pháp luật các hồ sơ về hộ tịch, chứng thực.

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng trong những năm qua đã có nhiều cố gắng. Tuy nhiên, vẫn còn tồn đọng nhất là lĩnh vực đất đai; bên cạnh đó chính sách về đất đai cũng liên tục biến động làm công tác thanh tra gặp nhiều khó khăn.

Thực hiện 29 cuộc thanh tra các lĩnh vực tài chính, XD, CB, đất đai; qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi 5,5 tỷ đồng; chấn chỉnh công tác quản lý của nhà nước trong các lĩnh vực trên. Giải quyết trên 600 đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân. Thực hiện tốt việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ công chức theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng.

6. Công tác nội vụ tôn giáo và dân tộc:

Công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ luôn được quan tâm, thực hiện đúng quy trình. Chất lượng đội ngũ công chức từng bước được nâng cao. Đến năm 2015 cán bộ lãnh đạo chủ chốt của thành phố đều có trình độ đại học và trên đại học, có kỹ năng ngoại ngữ, đồng thời đảm bảo năng lực thực tiễn trong công tác, có bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc. Tổ chức thi tuyển công chức ngành kế toán cho các trường học, phường xã; thực hiện tốt công tác điều động luân chuyển cán bộ công chức.

Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ; kiện toàn bộ máy chính quyền cấp cơ sở; quan tâm cử cán bộ công chức theo học các khóa đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và lý luận chính trị. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với cuộc vận động “Học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, biểu dương kịp thời các nhân tố điển hình, nhân tố mới phong trào yêu nước trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử trong giải quyết công việc giữa các cơ quan nhà nước nhằm giảm thiểu thời gian luân chuyển, giấy tờ hành chính và tiết kiệm chi phí. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong giải quyết các thủ tục hành chính.

Các mô hình tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được vận hành thông suốt, ngày càng đi vào nề nếp, được nhân dân đánh giá là tương đối tốt. Tất cả các cơ quan chuyên môn đều công khai niêm yết bộ thủ tục hành chính để tạo cho người dân tìm hiểu khi đến giao dịch. Nhìn chung công tác hành chính của thành phố Vũng Tàu trong những năm qua đã được nâng lên rõ rệt, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.

V. Quốc phòng - An ninh:

1. Quốc phòng:

Thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX về: “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” và Nghị quyết của Tỉnh ủy về nhiệm vụ quốc phòng. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 26-CTr/TU, ngày 29/10/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW, của Bộ Chính trị, Nghị định 152/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về xây dựng khu vực phòng thủ. Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng, không ngừng nâng cao ý thức cảnh giác, phòng chống có hiệu quả âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn mục tiêu; sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó với các tình huống. Chú trọng xây dựng lực lượng dân quân cơ động, thường trực, các trung đội dân quân tự vệ biển làm điểm cho Tỉnh, Quân khu và Bộ Quốc phòng. Quản lý chặt chẽ, tổ chức sắp xếp biên chế lực lượng dự bị động viên vào các đầu mối đơn vị đúng, đủ chuyên nghiệp quân sự, đáp ứng nhiệm vụ huấn luyện và sẵn sàng

chiến đấu. Đảm bảo 100% xã phường đều có nhà trực của lực lượng dân quân tự vệ.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, tuyển sinh quân sự và các chỉ tiêu hàng năm. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; phối hợp với các đơn vị giải quyết các chế độ chính sách cho các đối tượng theo quy định của Chính phủ. Làm tốt công tác đào tạo, hướng nghiệp, dạy nghề cho thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trở về địa phương.

2. An ninh:

Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 48 của Bộ Chính trị và chương trình, kế hoạch về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Tiếp tục củng cố, phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đẩy mạnh thực hiện Đề án 4 giảm; duy trì thường xuyên công tác phòng chống tội phạm; chủ động xử lý kịp thời các tình huống xảy ra; triển khai các cao điểm phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh an toàn các mục tiêu trọng điểm. Trong những năm qua, Thành phố đã quan tâm đầu tư khoảng 20 tỷ đồng để cải tạo, sửa chữa các trụ sở công an, tạo điều kiện cho Công an Thành phố hoàn thành nhiệm vụ.

B. Một số tồn tại trong quá trình triển khai thực hiện:

- Về chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn còn thấp, chưa đạt kế hoạch đề ra. Nguyên nhân: Do khủng hoảng kinh tế toàn cầu, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh và xuất khẩu; thị trường bất động sản đóng băng, khả năng giao dịch bị hạn chế.

- Công tác quy hoạch và quản lý đất đai, trật tự xây dựng tuy có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tình trạng san lấp tự phân lô bán nền, xây nhà không phép, trái phép vẫn còn xảy ra nhất là địa bàn các phường Nguyễn An Ninh, phường 10, phường 11, phường 12. Số lượng các trường hợp vi phạm còn lại phải xử lý là khá lớn.

Việc lập lại trật tự đường phố, vỉa hè trong thời gian qua đã được quan tâm và có chuyển biến, tuy nhiên vẫn chưa đạt kế hoạch đã đề ra, còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè và lòng lề đường.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do một phần thay đổi chính sách của nhà nước; một phần do sự phối hợp giữa các đơn vị có liên quan chưa được đồng bộ.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư XDCHB nguồn ngân sách đạt thấp; một số dự án trọng điểm tiến độ chưa đạt kế hoạch đề ra. Tình hình thực hiện chuyển vốn đăng ký sang vốn thực hiện của các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn đạt thấp; gây bức xúc trong nhân dân.

- Đầu tư cho giáo dục, y tế đã được đẩy mạnh, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân như thiếu quỹ đất, giải tỏa đền bù gặp khó khăn nên cơ sở vật chất trường lớp chưa đáp ứng nhu cầu của ngành giáo dục.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính đã đạt được những kết quả nhất định nhưng chưa được như mong muốn; tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông trên địa bàn tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao.

Phần thứ hai:

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng giai đoạn 2016-2020 của thành phố Vũng Tàu.

A - Mục tiêu phấn đấu trong giai đoạn 2016-2020

Các chỉ tiêu kinh tế:

- Cơ cấu kinh tế của Thành phố theo khu vực như sau:

- + Công nghiệp- xây dựng: 88,18%
- + Dịch vụ: 11,34%
- + Nông lâm thủy: 0,48%

- Cơ cấu kinh tế theo ngành do Thành phố quản lý:

- + Thương mại dịch vụ: 71,43%
- + CN - Tiểu thủ công nghiệp: 18,94%
- + Hải sản – Nông lâm ngư nghiệp: 9,63%

- Doanh thu, giá trị sản xuất các ngành:

- + Giá trị sản xuất Công nghiệp tăng trưởng bình quân hàng năm 28%;
- + Doanh thu Thương mại Dịch vụ tăng trưởng bình quân hàng năm 27%;
- + Giá trị sản xuất hải sản tăng trưởng bình quân hàng năm 15%;

Các chỉ tiêu xã hội:

- Dân số thành phố Vũng Tàu dự kiến đến năm 2020 khoảng 450.000 người, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,03%.

- Giải quyết việc làm mới hàng năm cho khoảng 9000 - 9500 lao động. Đến năm 2020, giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn Tỉnh giai đoạn mới xuống

dưới 0,5% và không còn hộ nghèo theo chuẩn Quốc gia (trừ đối tượng bảo trợ xã hội).

- Đến năm 2020 huy động 95% số cháu trong độ tuổi vào mẫu giáo, 40% số cháu trong độ tuổi được vào nhà trẻ. Hoàn thành phổ cập giáo dục THPT.

- Phần đầu có 95% khu phố đạt tiêu chuẩn khu phố hóa; 98% gia đình đạt gia đình văn hóa; có 13/17 phường đạt tiêu chuẩn phường văn minh đô thị.

B- Nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn 2016 - 2020:

I- Về các ngành kinh tế:

1. Ngành Thương mại dịch vụ: Thành phố Vũng Tàu là đô thị loại I trực thuộc Tỉnh, là Thành phố du lịch nên ưu tiên hàng đầu vẫn là ngành dịch vụ. Hướng tập trung phát triển trong 5 năm tới vẫn là các ngành dịch vụ thương mại, dịch vụ dầu khí, dịch vụ du lịch, dịch vụ vận tải, dịch vụ nghề cá, dịch vụ ăn uống, dịch vụ ngân hàng ... Trong đó ưu tiên tập trung cho việc phát triển dịch vụ du lịch theo hướng dịch vụ du lịch chất lượng cao, thân thiện môi trường. Phần đầu vốn đầu tư của ngành có mức tăng bình quân hàng năm 23%; Doanh thu thương mại dịch vụ có mức tăng bình quân hàng năm 27%.

Để duy trì tốc độ tăng trưởng của ngành dịch vụ du lịch; Thành phố cần tập trung phối hợp tốt với các nhà đầu tư tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng của 07 dự án quan trọng đó là: KDL Bờ Biển Vàng; KDL Câu lạc bộ Đại Phú Hào Vũng Tàu; Khu du lịch nghỉ mát giải trí đa năng Sài Gòn Atlantis Hotel; KDL Biển Xanh Vũng Tàu; Khu du lịch Trùng Dương; Trung tâm hội nghị triển lãm du lịch quốc tế Dragon Sea - Vũng Tàu. Đặc biệt là dự án Khu du lịch nghỉ mát giải trí đa năng Sài Gòn Atlantis Hotel khi hoàn thành sẽ tạo một khu vui chơi đẳng cấp quốc tế, thu hút rất nhiều du khách. Đối với các dự án du lịch ven biển khác cần tập trung dồn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng tạo ra một chuỗi sản phẩm du lịch.

Tiếp tục đẩy nhanh triển khai việc thực hiện Đề án Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Vũng Tàu đến năm 2020. Triển khai công tác trùng tu tôn tạo các địa danh du lịch, các di tích về văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn. Khuyến khích vận động nhân dân đầu tư nâng cấp khách sạn, nhà nghỉ đáp ứng được nhu cầu của du khách tham quan nghỉ dưỡng.

2. Ngành Công nghiệp, TTCN:

Phần đầu giá trị sản xuất trong giai đoạn 2016-2020 có tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 28%.

Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng từng bước hiện đại hóa, tạo ra nhiều sản phẩm đạt chất lượng. Chú trọng phát triển công nghiệp vừa và nhỏ; các làng nghề, ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền

thống ở địa phương phục vụ cho du lịch. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp gắn liền với việc bảo vệ tài nguyên môi trường.

Trong giai đoạn 2016-2020, Thành phố phấn đấu hoàn thành cụm tiểu thủ công nghiệp Phước Thắng; khu công nghiệp chế biến hải sản Gò Ông Sầm phường 12. Từng bước di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư vào sản xuất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Tiếp tục phối hợp với các Sở ngành thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ triển khai dự án lọc hóa dầu tại xã Long Sơn và các ngành công nghiệp phụ trợ phục vụ cho khai thác dầu khí, lọc hóa dầu và các ngành công nghiệp khác trên địa bàn.

3. Ngành nông - lâm – ngư nghiệp – thủy lợi:

- Về Nông nghiệp: Do tốc độ đô thị hóa cao, nên diện tích canh tác đất nông nghiệp ngày một giảm; Thành phố tập trung phát triển các ngành nghề có giá trị cao như mô hình trồng rau sạch, hoa, cây cảnh, cây ăn quả đặc sản như nhãn xuống cơm vàng; triển khai mô hình nuôi cá cảnh...không cho phép chăn nuôi gia súc, gia cầm trong khu vực trung tâm thành phố.

- Về lâm nghiệp: Triển khai thực hiện Đề án Nâng cao chất lượng rừng núi Lớn, núi Nhỏ; Phục hồi rừng được ngập mặn, dọc hai bên đường 51B đoạn từ cầu Cỏ May đến ọ Ông Từ; Phát triển dải cây xanh hai bên đường 3/2 và thực hiện trồng cây phân tán hàng năm. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; xử lý kịp thời tình trạng lấn chiếm đất rừng, chặt phá rừng, không để hiện tượng cháy rừng xảy ra.

- Về ngư nghiệp: Tiếp tục triển khai Nghị Định 67/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, thực hiện tốt Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác nuôi trồng thủy sản và dịch vụ khai thác trên các vùng biển xa bờ; Tổ chức nhiều đợt tập huấn cho ngư dân về cách bảo quản hải sản sau khi đánh bắt. Vận động ngư dân thành lập tổ đội đoàn kết, các hợp tác xã khai thác thủy sản.

Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển khai thác, cơ khí, cảng cá và dịch vụ hậu cần thủy sản thành phố Vũng Tàu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phát triển nuôi trồng thủy hải sản trên sông Chà Và và khu bảo tồn nghêu giống, các loài thủy sinh quý hiếm khu vực Phước Cơ – Cửa Lấp.

Tăng cường các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ nguồn lợi thủy hải sản, bảo vệ môi trường tốt hơn. Rà soát và triển khai sắp xếp lại việc nuôi trồng thủy sản trên sông Chà Và. Phối hợp chặt chẽ với trung tâm khuyến ngư để phổ biến, tập huấn kỹ thuật nuôi trồng cho nhân dân áp dụng nhằm nâng cao năng suất nuôi trồng các loại thủy hải sản có giá trị xuất khẩu. Phấn đấu giá trị nuôi trồng và khai thác hải sản trong giai đoạn 2016-2020 tăng bình quân hàng năm khoảng 15%.

- Thủy lợi, phòng chống lụt bão: Tiếp tục cải tạo, nâng cấp đê, kè biển phòng chống thiên tai, bảo vệ sản xuất; thực hiện chiến lược quốc gia về phòng chống giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020.

4. Về lĩnh vực tài chính:

Trên cơ sở kế hoạch giao, ngoài việc phấn đấu thu đạt kế hoạch, Thành phố đề ra kế hoạch phấn đấu vượt thu hàng năm từ 20 đến 50 tỷ đồng để tăng chi lĩnh vực chỉnh trang đô thị. Tăng cường công tác giám sát chi, ưu tiên dành số vượt thu để chi trong các lĩnh vực giáo dục, y tế và kiến thiết thị chính.

Lập và triển khai thực hiện đề án bán đấu giá khu đất Trung tâm hành chính cũ của thành phố Vũng Tàu tạo nguồn đầu tư xây dựng khu trung tâm hành chính mới của thành phố Vũng Tàu tại phường 11, cũng như chỉnh trang đô thị theo Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy.

Triển khai thực hiện nghiêm chỉnh Luật phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt công tác kiểm soát và bình ổn về giá cả, nhất là giá cả thuộc lĩnh vực kinh doanh dịch vụ trong các ngày lễ tết.

II- Công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng :

Trong giai đoạn 2016-2020 dự kiến đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách khoảng 17.500 tỷ đồng. Trong đó ngân sách Trung ương khoảng 4000 tỷ đồng, ngân sách Tỉnh đồng khoảng 11.500 tỷ đồng; số còn lại do ngân sách Thành phố tìm nguồn và tự cân đối để đầu tư các công trình kiến thiết thị chính, chỉnh trang đô thị.

Với nguồn vốn ngân sách Tỉnh dự kiến đầu tư giai đoạn 2016-2020; Thành phố sẽ tập trung đầu tư các dự án lớn: Khu trung tâm hành chính, Đền thờ Vua Hùng; Công viên hồ Bàu Sen; Công viên hồ Bàu Trũng; dự án kênh rạch Bến Đình; khu cụm tiểu thủ công nghiệp Phước Thắng; Khu chế biến hải sản và Khu giết mổ gia súc gia cầm tập trung Gò Ông Sấm; Đường Thống nhất đoạn còn lại; đường Nguyễn Hữu Cảnh... Triển khai lập thủ tục chuẩn bị đầu tư cho các công trình đường ngang khu vực Nam sân bay như đường Cầu Cháy, đường Hàng Điều.

(Có biểu phụ lục số dự kiến đầu tư XD CB giai đoạn 2016-2020)

Bên cạnh đó, Thành phố đề nghị Tỉnh triển khai khởi động các dự án trọng điểm của Tỉnh và của vùng Đông Nam Bộ là: Sân Bay Gò Găng, đường Cao tốc Long Thành - Vũng Tàu, đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu, cảng Sao Mai Bến Đình. Kêu gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án: Khu đô thị Gò Găng; Công viên Văn hóa thể thao Bàu trũng; Bến tàu khách Vũng Tàu. Đây là những dự án có tính then chốt ảnh hưởng trực tiếp tới tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Vũng Tàu nói riêng và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói chung.

Đôn đốc các chủ đầu tư sớm hoàn thành các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư như: Tổ hợp hóa dầu Miền Nam; Khu du lịch nghỉ mát giải trí đa năng Sài Gòn Atlantis Hotel; Trung tâm Hội nghị triển lãm du lịch

quốc tế Dragon Sea – Vũng Tàu; Khu du lịch Bờ Biển Vàng... tạo động lực để thúc đẩy nền kinh tế và ngành du lịch của Thành phố.

Hoàn thành mục tiêu mỗi phường đều có trường mầm non, trường tiểu, trạm y tế và trung tâm văn hóa học tập cộng đồng theo đúng tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy đã đề ra.

III . Về qui hoạch và quản lý đô thị:

Tiếp tục triển khai và hoàn thành lập quy hoạch 1/2000 khu Phước Thắng; phần đầu đến năm 2018, phủ kín quy hoạch phân khu 1/2000 trên toàn thành phố Vũng Tàu. Đẩy mạnh công tác lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết và thực hiện cấm mốc quy hoạch các khu dân cư. Giám sát chặt chẽ đầu tư xây dựng theo quy hoạch, nhất là các khu đô thị mới. Tiến hành thiết kế đô thị, cải tạo đô thị theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với khả năng và điều kiện thực tế đối với một số khu trung tâm của Thành phố.

Quản lý chặt chẽ quỹ đất do nhà nước quản lý, đất chưa sử dụng phục vụ công tác qui hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Nâng cao vai trò quản lý của UBND phường, xã trong lĩnh vực quản lý nhà đất, quản lý theo qui hoạch, chống lấn chiếm đất công; chấm dứt tình trạng xây dựng trái phép, xây dựng không phép. Kiên quyết xử lý và giải tỏa các chợ tự phát; lập lại trật tự kỷ cương đô thị theo hướng văn minh.

Phối hợp tốt với các Sở Ban ngành trong việc khảo sát giá đất, giải quyết kịp thời những vướng mắc khó khăn có liên quan đến chính sách đền bù. Ưu tiên tập trung cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm chính xuyên suốt trong 5 năm tới.

Ưu tiên dành quỹ đất cho công trình xây dựng trường học, trạm y tế và các cơ sở văn hóa, thể thao của Thành phố và quỹ đất hợp lý dành cho các dự án tâm cơ quốc tế đầu tư xây dựng trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

Đầu tư xây dựng mới công viên đường Thống nhất, các hoa viên cây xanh dọc đường 51B và đường 3/2 , Công viên biển Thùy Vân. Triển khai dự án Rừng ngập mặn cảnh quan Phước Cơ và phía Bắc đường Gò Găng sang Long Sơn. Tổ chức đấu thầu các dịch vụ công như chăm sóc cây xanh, vệ sinh đường phố, bãi biển.

Đầu tư thêm phương tiện vận chuyển, xử lý rác theo kỹ thuật mới, hoàn chỉnh việc xây dựng các trạm trung chuyển rác. Đầu tư từng bước hoàn chỉnh hệ thống cây xanh, công viên, hoa viên và điện chiếu sáng đường hẻm.

IV. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho các đối tượng người có công và đối tượng bảo trợ xã hội. Nâng cao hiệu quả cuộc vận động xóa đói giảm nghèo, phấn đấu duy trì tỷ lệ hộ nghèo ở mức 0,8% vào cuối giai đoạn 2016-2020; giải quyết việc làm hàng năm cho khoảng 9000 lao động. Triển khai xây dựng các khu nhà ở phục vụ cho các đối tượng chính sách, cán bộ công chức và các hộ có thu nhập thấp. Thực hiện tốt cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phối hợp với các ngành của Tỉnh ngăn chặn

và đẩy lùi các loại tệ nạn xã hội. Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Tổ chức tốt các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em và công tác bình đẳng giới.

Tiếp tục sự nghiệp phát triển giáo dục, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, hoàn thành phổ cập trung học phổ thông cho thanh niên. Duy trì chất lượng giáo dục, giữ vững là lá cờ đầu của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống trường lớp; đảm bảo đến năm 2020 có 95% số cháu trong độ tuổi vào mẫu giáo, 45% số cháu trong độ tuổi được vào nhà trẻ. Phân đầu 100 các trường Tiểu học và trường THCS được học hai buổi trong ngày.

Nâng cao trình độ chuyên môn và y đức của người làm công tác y tế. Không chế các dịch bệnh lớn, hạn chế các bệnh phát triển công nghiệp, phòng chống AIDS, tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, vệ sinh thực phẩm. Tập trung tăng cường đầu tư về chiều sâu về trang thiết bị cho các cơ sở y tế, khuyến khích các hệ thống tư nhân tham gia hoạt động chăm sóc sức khỏe thông qua hệ thống quản lý nhà nước.

Tập trung ưu tiên đầu tư những cơ sở vật chất xã hội, trang thiết bị cho các trung tâm văn hóa học tập cộng đồng phường, xã để hoạt động. Xây dựng phong trào văn nghệ, thể thao quần chúng ở cơ sở, các ngành, các cấp, các đoàn thể, tổ chức xã hội ... từng bước mở rộng và nâng cao chất lượng về văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Động viên mọi người tham gia sáng tạo, phát huy tinh thần làm chủ trong việc xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị gắn với việc xây dựng Thành phố xanh, sạch, sáng, đẹp và trật tự kỷ cương.

Phân đầu đến năm 2020 có 95% khu phố đạt tiêu chuẩn khu phố văn hóa; 98% gia đình đạt gia đình văn hóa; có 13 phường đạt danh hiệu phường văn minh đô thị.

Hàng năm thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật; phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật của nhà nước đã ban hành.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết dứt điểm các đơn thư tồn đọng kéo dài.

Rà soát và kiện toàn lại tổ chức bộ máy các phòng, ban phường xã; Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lãnh đạo của Thành phố; phân đầu đến năm 2020, có khoảng 40% cán bộ lãnh đạo chủ chốt có trình độ trên đại học; có kỹ năng ngoại ngữ giao tiếp, có bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm trong công tác. Phân đầu 100% cán bộ quản lý được trang bị kỹ năng lãnh đạo và quản lý; 100% các bộ hành chính được trang bị kiến thức về văn hóa công sở.

IV. Lĩnh vực Quốc phòng an ninh:

Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng an ninh; đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng trong nhân dân, thanh niên học sinh sinh viên trong các

nhà trường. Không ngừng nâng cao ý thức cảnh giác, phòng chống có hiệu quả âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống phá Nhà nước và nhân dân ta. Hoàn thành tốt công tác tuyển quân hàng năm; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Chủ động nắm vững tình hình và xử lý kịp thời không để xảy ra các tình huống đe dọa ảnh hưởng đến trật tự an ninh trên địa bàn; triển khai đấu tranh ngăn ngừa, phòng chống tội phạm có tổ chức một cách có hiệu quả.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác cho nhân dân; giữ vững sự ổn định chính trị, không để xảy ra điểm nóng, tụ tập biểu tình. Không để xảy ra tội phạm có tổ chức băng ồ nhóm nguy hiểm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội nhất là ma túy và mại dâm, kìm chế tai nạn giao thông./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh BR-VT;
- Thành ủy TPVT;
- TTr HĐND và UBND TPVT;
- Các Sở: KH&ĐT; TC;
- Cục Thống kê tỉnh BR-VT;
- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể thuộc thành phố Vũng Tàu ;
- UBND 17 phường, xã ;
- Lưu VTTH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Hòa Bình